

Số: 20230501/CV-INDO
V/v: Giải trình bảng hỏi DDCI
Ninh Thuận 2023

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2023

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận

Nhóm nghiên cứu Indochina Survey gửi công văn này báo cáo Quý Sở và các cơ quan hữu quan những điểm thay đổi trong phiếu khảo sát DDCI Ninh Thuận 2023.

1. Những điểm thay đổi trong mẫu phiếu khảo sát khối Sở, Ban, Ngành

Năm 2023, bảng hỏi DDCI Ninh Thuận khối Sở, Ban, Ngành được xây dựng bao gồm 09 phần với 34 câu hỏi (tăng 02 câu hỏi mới so với năm 2022).

Nhằm giảm tải cho các doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu phiếu khảo sát, nhóm nghiên cứu đã điều chỉnh các câu hỏi, các ý theo hướng đơn giản, dễ hiểu, bao quát cô đọng tránh lặp ý. Đồng thời, nhóm cũng cắt giảm và thay đổi một số nội dung đánh giá sát với thực tế và phản ánh rõ thực trạng ở từng lĩnh vực hơn. Chi tiết như sau:

a) Câu 1:

- Các chỉ tiêu được bổ sung/thay đổi mới bao gồm:

+ Câu 01, mục b, nội dung 04 “Doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các biểu mẫu thủ tục hành chính” là chỉ tiêu được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

+ Câu 01, mục c “Doanh nghiệp đánh giá thế nào về mức độ hữu ích của thông tin trên trang websites của SBN trong việc tìm kiếm thông tin?” với thang đo 3 mức độ là “ 1- Có hữu ích; 2- Có hữu ích nhưng không đáng kể, 3- Không hữu ích” được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

- Các chỉ tiêu được cắt giảm bao gồm:

+ Câu 01, mục b, nội dung 01 “Website đáp ứng yêu cầu pháp luật về công khai ngân sách với cơ quan hành chính”.

+ Câu 01, mục b, nội dung 03 “Website công khai các dữ liệu về thị trường và/hoặc DN có tương tác với đơn vị”.

+ Câu 01, mục b, nội dung 05 “Websites có cán bộ quản lý và vận hành mục hỏi đáp trực tuyến”.

+ Câu 01, mục b, nội dung 07 “Website được cập nhật thường xuyên bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật mới”.

b) Câu 2, câu 3

Trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023, nhóm nghiên cứu tách riêng hai hình thức thực hiện TTHC riêng biệt: hình thức trực tuyến qua cổng dịch vụ công (câu 2) và hình thức truyền thống bằng cách nộp hồ sơ giấy, tiếp xúc trực tiếp với cán bộ (câu 3). Cụ thể như sau:

- Các chỉ tiêu được bổ sung/ thay đổi trong câu 02 bao gồm:

+ Câu 2, mục a “DN đã từng làm TTHC tại bộ phận một cửa/Trung tâm phục vụ hành chính công từ tháng 1/2021 đến nay?” được thay đổi thành nội dung tương ứng “Từ tháng 06/2022 đến nay, DN đã từng làm TTHC qua cổng dịch vụ công trực tuyến của SBN nào dưới đây?”.

+ Câu 2, mục b, nội dung 01 “DN dễ dàng tra cứu tình trạng và tiến độ xử lý hồ sơ trực tuyến” được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

+ Câu 2, mục b, nội dung 02 “Thời gian giải quyết TTHC trực tuyến nhanh và thuận lợi hơn so với hình thức truyền thống” được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

+ Câu 2, mục b, nội dung 03 “Thời gian giải quyết TTHC trực tuyến nhanh hơn so với năm 2022” được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

+ Câu 2, mục b, nội dung 04 “Việc thực hiện TTHC trực tuyến giúp DN giảm bớt chi phí hơn so với phương thức truyền thống” được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

+ Câu 2, mục b, nội dung 5 “Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí hồ sơ và đăng ký nhận kết quả, giải quyết thủ tục hành chính qua buru điện dễ dàng” được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

+ Câu 2, mục c “Phần lớn doanh nghiệp phải gửi lại hồ sơ bao nhiêu lần để giải quyết TTHC” với 3 đáp án “ 1- 1-2 lần”; 2- 3-5 lần; 3- Trên 5 lần” được bổ sung trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

- Các chỉ tiêu được bổ sung/ thay đổi trong câu 03:

+ Câu 3, mục b, nội dung 02 “Không phát sinh thêm các thủ tục, giấy tờ ngoài quy định”

+ Câu 3, mục c “DN vui lòng đánh giá chung về thời gian thực hiện TTHC tại SBN” với 3 đáp án “ 1- Chậm hơn quy định của pháp luật; 2- Đúng theo quy định pháp luật; 3- Nhanh hơn quy định của pháp luật” trong bản dự thảo 2023 tương ứng với câu 2, mục b, nội dung 05 “Thời gian giải quyết TTHC thực tế nhanh hơn quy định của pháp luật hiện hành” trong bảng hỏi DDCI 2022.

+ Câu 3, mục d “Phần lớn, doanh nghiệp phải gửi lại hồ sơ bao nhiêu lần để giải quyết TTHC trực tuyến” tương tự với nội dung mục c của câu 02.

- Các chỉ tiêu được cắt giảm so với Câu 2 bảng hỏi DDCI 2022 bao gồm:

+ Câu 2, mục b, nội dung 01 “Thủ tục được niêm yết công khai tại bảng tin/bảng hướng dẫn”.

+ Câu 2, mục b, nội dung 02 “Quy trình thủ tục dễ hiểu, dễ thực hiện”.

+ Câu 2, mục b, nội dung 03 “Phí và lệ phí thu đúng, đủ theo niêm yết công khai”.

+ Câu 2, mục b, nội dung 05 “Cán bộ làm việc và xử lý công vụ chuyên nghiệp”

c) Câu 4

- Các chỉ tiêu thay đổi/bổ sung bao gồm:

+ Mục a với nội dung “Khi doanh nghiệp gặp khó khăn vướng mắc, SBN kịp thời nắm bắt và đề xuất phương hướng xử lý” trong bảng hỏi dự thảo tương ứng với Câu 03, mục a trong bảng hỏi

DDCI 2021-2022 với nội dung “SBN duy trì kênh thông tin liên lạc, thường xuyên kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp”.

+ Mục b: “SBN thường xuyên tổ chức các buổi tham vấn hoặc gặp mặt nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp” trong bảng hỏi dự thảo ứng với mục b, câu 03 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022 “SBN tổ chức gặp mặt hoặc tham vấn doanh nghiệp từ tháng 10/2021 đến nay”.

+ Mục d với nội dung “SBN thực hiện hiệu quả và linh hoạt các chỉ đạo của UBND tỉnh vì lợi ích của DN” được thay đổi từ nội dung “SBN thực thi có kết quả các chỉ đạo của UBND tỉnh vì lợi ích của DN” trong bảng hỏi DDCI 2021-2022

+ Mục c “SBN chủ động đề xuất các chính sách thúc đẩy DN vận hành kinh doanh theo hướng ít tổn hại đến môi trường” và mục f “Có hiện tượng đùn đẩy trách nhiệm giữa các SBN hoặc sang địa phương hoặc lên cấp có thẩm quyền cao trong giải quyết các vấn đề liên quan cho DN” là hai chỉ tiêu thông tin được bổ sung mới hoàn toàn trong bảng hỏi dự thảo.

- Các chỉ tiêu thông tin được cắt giảm bớt so với năm 2022 bao gồm:

+ Câu 03, mục c “SBN nhanh chóng chủ động giải quyết khó khăn, vướng mắc của DN”.

+ Câu 03, mục d “SBN đề xuất giải quyết các vấn đề của DN với UBND, Bộ, Ngành, cơ quan cấp trên ngang cấp,...

d) Câu 5

Trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023, để phân tích rõ hơn về thực trạng chi phí không chính thức trên địa bàn tỉnh, nhóm nghiên cứu đã chia ra đánh giá về phần cảm quan và trải nghiệm thực tế của doanh nghiệp về việc chi trả chi phí không chính thức.

- Các chỉ tiêu thông tin được thay đổi/ bổ sung so với năm 2022:

+ Bổ sung mục a nội dung 01 “Doanh nghiệp thường xuyên phải chi trả chi phí không chính thức khi tương tác hoặc tiếp xúc với các SBN dưới đây” và mục a nội dung 02 “Việc chi trả CPKCT giúp doanh nghiệp được giải quyết công việc nhanh hơn” với 4 thang đo mức độ lần lượt là “1- Đồng ý; 2- Phần nào đồng ý; 3- Phần nào không đồng ý; 4-Không đồng ý” để đánh giá về cảm quan của doanh nghiệp về chi phí không chính thức.

+ Mục b, nội dung 02 “ DN cho biết mức độ chi trả CPKCT tăng hay giảm so với năm 2021?” tương ứng với câu 4, mục b, nội dung 05 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022, nhóm nghiên cứu đã thay đổi thang đo theo mức độ từ “Đồng ý” đến “Không đồng ý” thành “1-Tăng hơn; 2- Giữ nguyên; 3- Giảm bớt”

+ Bổ sung mục b, nội dung 03 “Sau khi chi trả CPKCT công việc của DN có được giải quyết đúng như mong muốn không?” với thang đo 5 mức độ lần lượt là “ 1-Không bao giờ; 2- Hiếm khi; 3- thỉnh thoảng; 4- Hầu hết trường hợp; 5- Luôn luôn”

+ Câu 5 mục a “Chi phí không chính thức từ 01/2021 đến nay ở mức độ như thế nào?” trong phiếu khảo sát DDCI 2021-2022 được thay đổi tương ứng thành câu 5, mục b, nội dung 01 “Từ 6/2022 đến nay, DN phải bỏ ra bao nhiêu phần trăm trong tổng thu nhập để chi các khoản CPKCT cho cán bộ của SBN” với thang đo 6 mức độ lần lượt là “1- Không phải chi trả; 2- Dưới 3% lợi nhuận;

3- Từ 3 – dưới 5% lợi nhuận; 4- Từ 5 – dưới 10% lợi nhuận; 5- Từ 10% lợi nhuận trở lên; 6- Không muốn trả lời” trong bản dự thảo 2023

- Các chỉ tiêu thông tin được cắt giảm:

+ Câu 4, mục b, nội dung 01 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022: “DN phải chi trả chi phí không chính thức nếu muốn công việc được thuận lợi”.

+ Câu 4, mục b, nội dung 02 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022: “DN quan sát hiện tượng cán bộ gây khó khăn, những nhiễu giảm bớt so với năm 2020”.

+ Câu 4, mục b, nội dung 03 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022: “Khoản bồi dưỡng cho cán bộ được hiểu ngầm và thừa nhận bởi hầu hết các DN khi tiếp cận, làm việc với các SBN bộ”.

+ Câu 4, mục b, nội dung 04 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022: “Các khoản chi phí chính thức giảm bớt so với năm 2020”

e) Câu 6, câu 7

Trong bản dự thảo DDCI 2023, nhóm nghiên cứu tách riêng đánh giá về công tác thanh tra và kiểm tra, cụ thể như sau:

- Các chỉ tiêu thông tin được thay đổi/ bổ sung:

+ Câu 6, mục b, nội dung 01 “Doanh nghiệp nhận được kế hoạch thông báo thanh tra đúng theo quy định”.

+ Câu 6, mục b, nội dung 02 “Nội dung thanh, kiểm tra đúng như trong phạm vi của Quyết định thanh tra đã ban hành”

+ Câu 6, mục b, nội dung 03 “Hoạt động thanh tra có phát sinh các khoản CPKCT” trong bản dự thảo 2023 tương ứng với câu 4, mục b, nội dung 04 “Hoạt động thanh, kiểm tra của SBN tốn kém chi phí của doanh nghiệp” trong bảng hỏi DDCI 2021-2022.

+ Câu 6, mục b, nội dung 04 “Doanh nghiệp nhận được kết luận bằng văn bản sau cuộc thanh tra”

+ Câu 6, mục b, nội dung 05 “Kết luận thanh tra là xác đáng, thuyết phục với doanh nghiệp”

+ Câu 7, mục b, nội dung 01 “Lịch kiểm tra được báo trước đủ sớm để doanh nghiệp chuẩn bị thông tin, giấy tờ”.

+ Câu 7, mục b, nội dung 02 “Kiểm tra giúp DN tuân thủ pháp luật và giảm thiệt hại trong tương lai”

f) Câu 8

- Các chỉ tiêu thông tin được thay đổi/bổ sung:

+ Mục a “Theo quan sát của Doanh nghiệp, có hiện tượng các SBN ưu ái hơn cho các tổng công ty, Tập đoàn lớn, Doanh nghiệp nhà nước, Doanh nghiệp FDI,... so với doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động trên địa bàn không?” tương ứng với nhận định “SBN đối xử ưu ái hơn cho các tổng công ty, tập đoàn lớn, DN nhà nước, DN FDI đang hoạt động trên địa bàn (bao gồm bố trí nguồn lực, thời gian xử lý thủ tục, tư vấn...) trong bảng hỏi DDCI 2021-2022.

+ Mục b, nội dung 1, 2, 3, 4 để làm rõ vấn đề ưu ái, ưu tiên của SBN được DN nhận thấy ở những lĩnh vực nào. Cụ thể lần lượt là “1-Trong tiếp cận thông tin liên quan đến cơ hội kinh doanh, chính

sách ưu đãi, hỗ trợ,...”; “2- Trong tham gia cạnh tranh, đấu thầu các dự án đầu tư, mua sắm công do SBN phụ trách”; “3- Trong việc tiếp nhận và giải quyết TTH”; “Trong giải quyết tranh chấp, xung đột với các bên liên quan”.

- Mục c, câu 8 trong bảng hỏi dự thảo tương ứng với mục b, câu 6 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022, đó là “Sự ưu ái đó có gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp không?”. Tuy nhiên, trong năm 2023, với mục tiêu đánh giá cụ thể về mức độ ảnh hưởng của tình trạng ưu ái, ưu tiên đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhóm nghiên cứu kiến nghị đưa ra thang đo 4 mức độ để Doanh nghiệp đánh giá bao gồm “ 1- Rất khó khăn, 2- Khó khăn, 3- Có nhưng không ảnh hưởng nhiều, 4- Không ảnh hưởng tới doanh nghiệp”.

- Các nội dung cắt giảm so với năm 2022 tại chỉ số này bao gồm:

+ Câu 6, mục c trong bảng hỏi 2022: “DN nhỏ và vừa có kênh tham vấn trực tiếp với lãnh đạo SBN khi bị phân biệt đối xử trong tiếp cận nguồn lực, giải quyết tranh chấp”

+ Câu 6, mục d : “SBN ít quan tâm và tiếp xúc với các công ty tư nhân nhỏ và siêu nhỏ”

+ Câu 6, mục e: “DN nhỏ và vừa có cơ hội công bằng khi tham gia cạnh tranh, đấu thầu các dự án đầu tư, mua sắm công do SBN phụ trách”.

+ Câu 6, mục f: “DN nhỏ và vừa được tiếp cận nguồn vốn và các nguồn lực khác bình đẳng so với các DN, tổng công ty có nguồn gốc nhà nước”.

g) Câu 9

Tại chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”, chúng tôi đã cắt giảm phần nội dung liên quan đến hỗ trợ DN trong giai đoạn dịch bệnh Covid. Cụ thể:

- Chỉ tiêu thông tin được bổ sung/ thay đổi đó là:

+ Mục b, nội dung 03 “SBN gửi kết quả xử lý khó khăn cho DN sau khi tham gia đối thoại”

+ Mục b, nội dung 04 “Có chương trình chính sách khuyến khích DN tuân thủ và bảo vệ môi trường”.

- Các chỉ tiêu thông tin được cắt giảm bao gồm:

+ Câu 7, mục b, nội dung 03 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022: “SBN thường xuyên cung cấp và cảnh báo DN về rủi ro chính sách, thị trường”.

+ Câu 7, mục b, nội dung 04 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022: “SBN hỗ trợ DN phát triển thị trường khách hàng trên cơ sở thực tế của DN”

+ Câu 7, mục b, nội dung 05 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022: “SBN có chương trình, chính sách hướng dẫn, hỗ trợ DN ứng phó với thiên tai, dịch bệnh”.

h) Câu 10

- Chỉ tiêu thông tin được bổ sung/ thay đổi đó là: Mục a, câu 9 “DN có được lấy ý kiến xây dựng văn bản quy phạm pháp luật mà SBN tham mưu và/hoặc văn bản điều hành do SBN ban hành không?” trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022 được thay thế thành mục a, câu 10 “DN thực tế tham gia như thế nào vào quá trình xây dựng VBPL mà SBN tham mưu và/hoặc văn bản điều hành do SBN ban hành” với 5 thang đo mức độ bao gồm “1-Không biết/Không được lấy

ý kiến; 2- DN được mời góp ý dự thảo văn bản nhưng không tham gia góp ý; 3- DN gửi góp ý các dự thảo văn bản nhưng không nhận được phản hồi chính thức của SBN; 4-Nhận được giải trình của SBN về việc tiếp thu các ý kiến đóng góp” trong bản dự thảo 2023.

i) Câu 11

- Chỉ tiêu thông tin được bổ sung/ thay đổi đó là:

+ Mục c, câu 10 “Trong quá trình thực hiện, thực thi, xử lý sự vụ, sự việc thì SBN tiếp tục tư vấn, hỗ trợ DN thực hiện đúng các quy định của VBPL” trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022 được thay đổi thành nội dung tương ứng SBN thực thi VBPL theo hướng hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ pháp luật”.

+ Thang đo được thay đổi từ thang đo 5 mức độ “1- Đồng ý; 2- Phần nào đồng ý; 3- Phần nào không đồng ý; 4- Không đồng ý; 5- Không biết” trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022 thành thang đo 3 mức độ “1- Đồng ý; 2- Không đồng ý; 3- Không biết”

j) Câu 12

Tại chỉ số “Vai trò người đứng đầu”, nhóm nghiên cứu đề xuất bổ sung chỉ tiêu “Lãnh đạo SBN có chủ trương thúc đẩy các hoạt động SXKD có tác động tốt tới môi trường” tại mục g, câu 12 trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

Nội dung 06, câu 11 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022 “Lãnh đạo SBN đề cao và phát huy vai trò của công nghệ, quy trình quản lý trong thủ tục hành chính” được thay thế bằng nội dung tương ứng mục f câu 12 “Lãnh đạo SBN chủ trương và chỉ đạo triển khai có hiệu quả ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC” trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023.

Đồng thời, chúng tôi đã cắt giảm chỉ tiêu “Lãnh đạo SBN kiên trì cải thiện văn hóa ứng xử của công chức và hệ thống” tương ứng với nội dung 05, câu 11 trong bảng hỏi DDCI – khối SBN năm 2021-2022.

k) Về phần Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính”: Chúng tôi cắt bỏ phần này vì đã lồng ghép các chỉ tiêu thông tin liên quan vào các chỉ số thành phần ở trên.

l) Về phần thông tin doanh nghiệp: Chúng tôi cắt giảm các chỉ tiêu liên quan đến Covid-19 do năm 2023, hầu hết các doanh nghiệp không còn chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Đó là những chỉ tiêu:

- Câu 29: Dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp (COVID-19) ảnh hưởng đến doanh nghiệp theo chiều hướng như thế nào?

- Câu 30: Dịch COVID-19 ảnh hưởng tiêu cực đến DN trên các phương diện nào?

- Câu 31: Dịch COVID-19 mang lại những cơ hội kinh doanh mới như thế nào?

2. Những điểm thay đổi trong mẫu phiếu khảo sát khối Địa phương

Phiếu khảo sát DDCI Ninh Thuận khối Địa phương năm 2023 được xây dựng bao gồm 10 phần với 62 câu hỏi (tăng 02 câu hỏi mới so với năm 2022).

a) Về chỉ số Tính minh bạch và Tiếp cận thông tin

- Câu 2:

*** Các chỉ tiêu được thay đổi/ bổ sung:**

- + Câu 02, nội dung 03 “Bản đồ, quy hoạch sử dụng đất của huyện với các thông tin về giải tỏa và giá đền bù trong giải quyết mặt bằng được công khai minh bạch”
- + Câu 02, nội dung 07 “DN tiết kiệm thời gian và nguồn lực cho TTHC nhờ tìm hiểu trước thông tin trên websites của Địa phương”.
- + Thay đổi nội dung 10, câu 02 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022 từ “Website công khai kết quả trả lời thắc mắc/ ý kiến của doanh nghiệp” thành câu 02, nội dung 06 “ Các kết quả xử lý, trả lời ý kiến, khiếu nại của Doanh nghiệp được công khai đầy đủ trên website”
- + Thay đổi nội dung 03, câu 02 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022 từ “Các văn bản quy phạm pháp luật mới được cập nhật trên websites” thành câu 02, nội dung 02 “Doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các văn bản quy phạm pháp luật mới” trong bảng hỏi dự thảo.

*** Các chỉ tiêu thông tin được cắt giảm:**

- + Câu 02, nội dung 02 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022 “Website đáp ứng yêu cầu pháp luật về công khai ngân sách với cơ quan hành chính”.
- + Câu 02, nội dung 04 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022 “Website có cán bộ quản lý và vận hành mục hỏi đáp trực tuyến”
- + Câu 02, nội dung 05 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022 “ Thông tin được cập nhật thường xuyên”
- + Câu 02, nội dung 06 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022 “Mất nhiều thời gia để tìm kiếm thông tin”
- + Câu 02, nội dung 07 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022 “Thông tin trên website còn nghèo nàn”

- Câu 3: Bổ sung nội dung “Doanh nghiệp đánh giá như thế nào về chất lượng công bố thông tin, hướng dẫn về thực hiện TTHC hoặc công việc có liên quan tại địa phương” với 5 phương án trả lời lần lượt là “1- Không đầy đủ, rõ ràng, thiếu công khai; 2- Chỉ có một số thông tin rõ ràng, công khai; 3- Bình thường; 4- Tương đối đầy đủ, rõ ràng, công khai; 5- Rất đầy đủ, rõ ràng, công khai” với mục đích nhằm đánh giá lại tổng quan trải nghiệm của doanh nghiệp về công thông tin điện tử của địa phương.

Trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023, nhóm nghiên cứu kiến nghị tách riêng hai nội dung liên quan đến việc doanh nghiệp thực hiện TTHC thông qua cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến và thông qua hình thức truyền thống (nộp hồ sơ giấy tờ, trực tiếp tiếp xúc với cán bộ) tương tự như ở mẫu phiếu khảo sát khối Sở, ban ngành. Cụ thể như sau:

- Câu 5: Về phương thức thực hiện TTHC thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

- + Bổ sung nội dung 01 “DN dễ dàng tra cứu tình trạng và tiến độ xử lý hồ sơ trực tuyến”.
- + Bổ sung nội dung 02 “Thời gian giải quyết TTHC trực tuyến nhanh và thuận lợi hơn so với hình thức truyền thống”.
- + Bổ sung nội dung 03 “Thời gian giải quyết TTHC trực tuyến nhanh hơn so với năm 2022”.
- + Bổ sung nội dung 04 “Việc thực hiện TTHC trực tuyến giúp DN giảm bớt chi phí hơn so với phương thức truyền thống.

+ Bổ sung nội dung 05 “Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí hồ sơ và đăng ký nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua bưu điện dễ dàng”

- **Câu 7: Về phương thức thực hiện TTHC truyền thống**

+ **Các chỉ tiêu thông tin được cắt giảm bao gồm:** Chỉ tiêu “Phí và lệ phí công khai minh bạch” ứng với câu 4, nội dung 03 và chỉ tiêu “Cán bộ có thái độ ứng xử và ân cần đúng mực” ứng với câu 4, nội dung 07 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022

+ **Đối với câu 04, nội dung 05 trong bảng hỏi DDCI 2022** “Thời gian giải quyết TTHC nhanh hơn quy định của pháp luật hiện hành”, nhóm nghiên cứu đề xuất **tách thành câu 8** trong bảng hỏi dự thảo 2023 với nội dung “Khi làm TTHC theo phương thức truyền thống (nộp hồ sơ giấy, gặp mặt trực tiếp), DN vui lòng đánh giá chung về thời gian thực hiện TTHC tại địa phương” với các phương án lần lượt là “ 1- Chậm hơn quy định của pháp luật; 2- Đúng theo quy định pháp luật; 3- Nhanh hơn quy định của pháp luật”

+ Bổ sung **Câu 9** với nội dung “Phần lớn, doanh nghiệp phải đi lại bao nhiêu lần để giải quyết TTHC” trong bảng hỏi dự thảo năm 2023.

b) Về chỉ số Tiếp cận đất đai và tính ổn định trong sử dụng đất

- **Câu 11** về khảo sát mặt bằng kinh doanh của doanh nghiệp, bổ sung phương án “Nhà nước cho thuê, không thu tiền sử dụng đất” thay thế phương án “Nhà nước giao, không thu tiền sử dụng đất” trong câu 6 trong bảng hỏi khối Địa phương năm 2021-2022.

- Bổ sung **câu 17** với nội dung “Theo quan sát của Doanh nghiệp hoặc nếu đã từng thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai (như mua, chuyển nhượng, thuê đất từ Nhà nước,...), vui lòng đánh giá các nhận định sau:”

+ Thay đổi nội dung 01 câu 12 trong bảng hỏi DDCI Ninh Thuận 2021-2022 từ “Việc cung cấp thông tin dữ liệu về đất đai thuận lợi, nhanh chóng” thành nội dung 01, câu 17 trong bảng hỏi dự thảo 2023 “Doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các thông tin, dữ liệu về đất đai tại Địa phương”

+ Bổ sung nội dung 12 câu 12 “Công tác phối hợp giữa Phòng TN&MT và Văn phòng Đăng ký đất đai tại địa phương nhanh chóng, hiệu quả tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp” trong bảng hỏi dự thảo 2023

c) Về chỉ số Chi phí không chính thức

- Bổ sung **câu 18** trong bảng hỏi dự thảo có nội dung “Theo doanh nghiệp, xu thế tăng/giảm chung về chi phí không chính thức phải chi trả khi thực hiện các TTHC hoặc công việc liên quan tại địa phương có thay đổi như thế nào trong năm vừa qua” với các phương án lần lượt là “1- Tăng lên nhiều và trở nên phổ biến hơn; 2- Có xu thế tăng lên nhẹ; 3- Giữ nguyên mức chi trả chi phí này; 4- Giảm nhẹ; 5- Giảm đáng kể và trở nên ít phổ biến hơn hoặc hoàn toàn không có chi phí không chính thức ”

- Bổ sung **Câu 20** trong bảng hỏi dự thảo nhằm làm rõ các lĩnh vực còn tồn đọng tình trạng chi phí không chính thức.

- Bổ sung **Câu 21** trong bảng hỏi dự thảo với nội dung “Sau khi chi trả CPKCT, công việc của DN có được giải quyết đúng như mong muốn không?”. 5 phương án lần lượt tại chỉ tiêu này là: “1- Không bao giờ; 2- Hiếm khi; 3- thỉnh thoảng; 4- Hầu hết trường hợp; 5- Luôn luôn”

d) Về chỉ số **Cạnh tranh bình đẳng**

- Bổ sung **câu 26**, mục b “Doanh nghiệp mới thành lập tại địa phương có đầy đủ cơ hội được liên danh, liên kết với các doanh nghiệp lớn trong tỉnh thực hiện các hợp đồng tại địa phương” và mục c “Các cơ sở sản xuất kinh doanh do nữ làm chủ/điều hành được đối xử bình đẳng và nhận được hỗ trợ kỹ thuật, tài chính trong giai đoạn khởi nghiệp, gặp khó khăn?”.

e) Về chỉ số **Dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp**

- Tại **câu 32** trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023 tương ứng với câu 25 trong bảng hỏi khối Địa phương 2021-2022, bổ sung thêm nội dung “Từ tháng 6/2023, doanh nghiệp đã nhận được các dịch vụ hỗ trợ nào dưới đây từ phía chính quyền ĐP”.

- Bổ sung **câu 33** mục k “Hỗ trợ đặc thù về tài chính cho lao động nữ của doanh nghiệp”; mục l “Hỗ trợ đào tạo về bình đẳng giới cho doanh nghiệp” và mục m “Địa phương có chương trình chính sách khuyến khích DN tuân thủ và bảo vệ môi trường”.

f) Nhóm nghiên cứu cắt giảm các nội dung liên quan đến tác động của dịch Covid-19 do năm 2023 các doanh nghiệp hầu hết không chịu ảnh hưởng bởi đại dịch.

g) Về chỉ số **thiết chế pháp lý và an ninh trật tự**

- Bổ sung **câu 37** “Đề nghị doanh nghiệp cho biết ý kiến về những nhận định sau về công tác của Tòa án cấp huyện/thành phố đối với cộng đồng doanh nghiệp” bao gồm nội dung 01 “Tòa án nhân dân cấp huyện/thành phố sơ thẩm các vụ việc, tranh chấp về kinh doanh thương mại khách quan, công bằng” và nội dung 02 “Tòa án nhân dân cấp huyện/thành phố sơ thẩm các khiếu kiện, hành vi hành chính của cơ quan nhà nước cấp huyện trở xuống minh bạch, công khai, thuyết phục với DN”

h) Về chỉ số **Vai trò người đứng đầu**

- **Câu 38**

+ Trong bảng hỏi dự thảo 2023, chúng tôi cắt giảm chỉ tiêu “Lãnh đạo kiên trì cải thiện văn hóa ứng xử của công chức và hệ thống chính quyền” ứng với Câu 30 nội dung 05 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022.

+ Bổ sung nội dung “Lãnh đạo chính quyền có chủ trương thúc đẩy các hoạt động SXKD có tác động tốt tới môi trường” ứng với nội dung 05, câu 38.

+ Thay thế nội dung 06, câu 30 trong bảng hỏi DDCI 2021-2022 “Lãnh đạo địa phương đề cao và phát huy vai trò của công nghệ, quy trình quản lý trong thủ tục hành chính” tương ứng thành nội dung 06 câu 38 “Lãnh đạo địa phương chủ trương và chỉ đạo triển khai có hiệu quả vai trò của CNTT trong giải quyết TTHC” trong bảng hỏi dự thảo 2023

i) Về chỉ số **mở rộng Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ doanh nghiệp**, trong bảng hỏi dự thảo DDCI 2023, chúng tôi cắt giảm các nội dung liên quan đến do đã tách riêng nội dung liên quan đến thực hiện TTHC qua hai phương thức trực tuyến và trực tiếp.

Trên đây là những thay đổi trong phiếu khảo sát nhóm nghiên cứu đã điều chỉnh trong bảng hỏi khảo sát năm 2023. Nhóm nghiên cứu kính gửi đề Sở nắm rõ thông tin.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc;
- Lưu vp.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



GIÁM ĐỐC

Vũ Thị Văn Anh